TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày 24/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hòa và ông Trần Minh Đức.
- Thư ký phiên toà: Bà Thái Thị Mỹ Nga - Thư ký Toà án Nhân dân tỉnh Gia Lai.
- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Võ Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Xuân B, sinh ngày 20/11/1989 tại tỉnh N; nơi cư trú: Thôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân B, sinh năm 1960 và bà Lương Thị H, sinh năm 1960; có vợ là bà Chu Thị T; có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 37/2008/HSST ngày 18/3/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 07/9/2010; tại bản án 51/2016/HSST ngày 17/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N xử phạt 42 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 21/01/2019;

Ngày 07/6/2021 bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G xử phạt 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện I, tỉnh G (theo Quyết định thi hành án hình phạt tù số 27/2022/QĐ-CA ngày 10/5/2022 của Toà án nhân dân huyện I, tỉnh G). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 53 phút ngày 07/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện I, tỉnh G tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Xuân B (sinh ngày 20/11/1989, trú tại thôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai) về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tang vật tạm giữ của B 13,589 gam ma tuý, loại Methamphetamine và 01 khẩu súng cùng 06 viên đạn. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của B cơ quan điều tra thu giữ 01 vỏ đạn.

Qua trưng cầu, tại Kết luận giám định số 1113/C09C-Đ1, ngày 29/9/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Khẩu súng gửi đi giám định của Lê Xuân B là súng tự chế kiểu súng ngắn (ổ xoay) được chế tạo thủ công, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khoẻ của con người, phá huỷ kết cấu vật chất tương tự như súng ngắn, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

01 vỏ đạn và 06 viên đạn (đạn hiện còn sử dụng được) thuộc đạn thể thao.

Tại Cơ quan điều tra B khai nhận: Vào khoảng tháng 02 năm 2021, B đi đến khu vực sân bóng làng N, xã I, huyện I, lúc dừng xe để nghe điện thoại, B phát hiện một túi ni lông màu đen, vì tò mò nên B mở ra xem thấy bên trong có 01 khẩu súng, 01 viên đạn và 01 vỏ đạn. B lấy súng, đạn mang về nhà của mình tại thôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai mở ra xem thấy trong ổ đạn có 05 viên đạn đã lắp sẵn. Sau đó B cất giấu súng, 06 viên đạn, 01 vỏ đạn ở đầu giường ngủ của mình với mục đích để phòng thân, đến ngày 07/6/2021 bị Công an huyện I khám xét và thu giữ.

Về vật chứng: 01 khẩu súng ổ quay, bằng kim loại màu đen, cùng 01 vỏ đạn và 04 viên đạn (02 viên đã bắn thực nghiệm).

Đối với vật chứng này ngày 29/3/2022 Cơ quan An ninh điều tra đã gửi vật chứng đến Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai để bảo quản theo quy định của pháp luật.

Theo Cáo trạng số 58/CT-VKSGL-P1 ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lê Xuân B về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án như nội dung bản cáo trạng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân B mức án 24 đến 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai xử phạt 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2021.

Tuyên tiếp tục giao khẩu súng và đạn cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai quản lý, tiêu hủy theo quy định và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Xuân B phù hợp với nội dung bản cáo trạng cùng với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận:

Vào lúc 17 giờ 53 phút ngày 07/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện I, tỉnh Gia Lai tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Xuân B. Tang vật tạm giữ của B 13,589 gam ma tuý, loại Methamphetamine và 01 khẩu súng cùng 06 viên đạn và 01 vỏ đạn.

Qua trưng cầu, tại Kết luận giám định số 1113/C09C-Đ1, ngày 24/9/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Khẩu súng gửi đi giám định của Lê Xuân B là súng tự chế kiểu súng ngắn (ổ xoay) được chế tạo thủ công, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khoẻ của con người, phá huỷ kết cấu vật chất tương tự như súng ngắn, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng; 01 vỏ đạn và 06 viên đạn (đạn hiện còn sử dụng được) thuộc đạn thể thao.

Bị cáo khai súng và đạn do bị cáo nhặt được và cất để phòng thân, bị cáo chưa sử dụng và không ai biết bị cáo đang cất giấu súng và đạn trên. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lê Xuân B về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Đối với số ma túy thu giữ nêu trên đã được xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai hiện đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét trong vụ án này.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, gây nguy hiểm cho xã hội và gây mất trật tự trị an. Ngoài tàng trữ súng và đạn thì bị cáo còn tàng trữ ma túy để bán cho người khác, điều này thể hiện mức độ nguy hiểm hơn trong hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, một lần bị kết án về hành vi "Cướp tài sản" và một lần bị kết án về "Tội mua bán trái phép chất ma túy", hiện đang chấp hành hình phạt 10 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" bị bắt giữ trong cùng vụ án này.

[5] Về hình phạt: Xét bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xét xử và thi hành hình phạt tại cơ sở giam giữ nhưng bị cáo không coi đó là bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này, bị cáo vừa tàng trữ súng, đạn, vừa tàng trữ ma túy để bán nên bị xét xử hai vụ án về hai tội khác nhau cho thấy mức độ nguy hiểm trong hành vi của bị cáo cao hơn các lần phạm tội trước. Do đó, cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo đang chấp hành án đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[6] Về vật chứng: 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, dạng ổ xoay màu đen không rõ số hiệu, ký hiệu; 04 viên đạn cỡ (5,6x15,6)mm; 01 vỏ đạn cỡ (5,6x15,6)mm do Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai theo lệnh nhập kho vật chứng số 05/LNK-VC22 ngày 29/3/2022. Nay tiếp tục giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai để quản lý, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân B phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng";

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân B **2** (hai) năm **6** (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt **10** (mười) năm tù của bản án số 11/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai, hình phạt chung bị cáo Lê Xuân B phải chấp hành là **12** (mười hai) năm **6** (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 07/6/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Giao 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, dạng ổ xoay màu đen không rõ số hiệu, ký hiệu; 04 viên đạn cỡ (5,6x15,6)mm; 01 vỏ đạn cỡ (5,6x15,6)mm cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai để quản lý, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

(Toàn bộ vật chứng theo lệnh nhập kho vật chứng số 05/LNK-VC22 ngày 29/3/2022 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Lê Xuân B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại ĐN;
- VKSND Cấp cao tại ĐN;
- VKSND tỉnh Gia lai;
- Phòng HSNV – CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam T20;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại ĐN;
- VKSND Cấp cao tại ĐN;
- VKSND tỉnh Gia lai;
- Phòng HSNV – CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam T20;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-VKSND Cấp cao Đà Nẵng;
-VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THA dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA,THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Hồng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ….. giờ …… phút, ngày ……. tháng …… năm 2020,

Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Thẩm phán: Ông Hà Viết Toàn

Hội thẩm nhân dân:

1.Ông .....

2.Ông .....

3.Ông .....

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm chưa thành niên thụ lý số: 12/2020/TLST-HS-CTN ngày 29/7/2020 đối với: Bị cáo Đinh Văn Thái.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung. Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

2. Các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thu thập đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

3. Có căn cứ kết tội bị cáo Đinh Văn Thái phạm tội: “Giết người”

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

4. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Thái .....(.....) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

5. Về trách nhiệm dân sự:

Không xem xét. Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

6. Về vật chứng:

- 01 (một) súng ngắn loại súng Rulo (súng công cụ hỗ trợ) có ký hiệu N0 100382, bên trái thân súng có ký hiệu SDN-E112.

- 01 (một) vỏ đạn đã bắn;

- 01 (một) vật hình trụ tròn màu đen dài 02cm; đường kính 0,9cm; dị vật có đàn hồi.

Chuyển toàn bộ vật chứng trên đến Kho vật chứng – Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai quản lý (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 61/2019 ngày 27/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai). Giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai quản lý và bảo quản theo quy định.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

7. Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp miễn hình phạt. Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

8. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội:

Buộc bị cáo Đinh Văn Thái phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

9. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra Viên, kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

10. Tuyên quyền kháng cáo

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

11. Hội đồng xét xử không kiến nghị gì.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 10 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA